



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



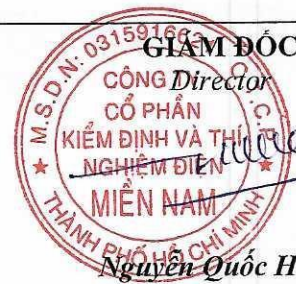
ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 237/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 17/02/2025 Trang/ Page: 1/2
--------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: Customer:	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN CƠ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO SIBA
2. Dự án: Project:	Dự án điện mặt trời áp mái Rooftop solar power project
3. Địa chỉ kiểm tra: Place of testing:	Công Ty TNHH Chăn Nuôi Nam An Khánh – Ấp Hội Thành, Xã Tân Hội, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
4. Đối tượng kiểm tra: Type of testing:	Tủ điện Solar tổng Solar Panel.
5. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: Quantity/Installation location:	01 Thiết bị/ Equipment
6. Phương pháp kiểm tra: Method of testing:	- Tham khảo ETSC/TN/QT-27; QCVN QTĐ-5: 2009/BCT; TCVN4255: 2008; TCVN7994-1: 2009; TCVN 6615-2-4 : 2013; IEC 868; thông tư 39/2022/TT-BCT của Bộ Công Thương; thông tư 30/2019/TT-BCT của Bộ Công Thương. - Theo yêu cầu của khách hàng
7. Thời gian thực hiện: Inspection Date:	15/02/2025
8. Thông số kỹ thuật: Specification:	Loại/ Type: DB-SOLAR BAK Số quản lý/ Serial No: Không rõ/ NA Nhà sản xuất/ Manufacture: GreenTech - Việt Nam Năm sản xuất/ Date of manufacture: Không rõ/ NA Kích thước/ Size: 1.000x1.000x2.200mm (dây 2 mm) Công dụng/ Function: Tủ điện phân phối
9. Phương tiện kiểm tra: Testing equipment	Kyoritsu 3125A; Metrel MI2892.
10. Điều kiện môi trường: Environmental conditions:	(32 ± 2) °C ; (60 ± 5) % RH
11. Kết quả kiểm tra: Testing result:	Xem trang sau See next page
12. Tem kiểm tra: Testing stamp No:	150/25/ETSC
13. Kết luận: Conclusion:	Đạt yêu cầu về kỹ thuật tại thời điểm kiểm tra Satisfied technical requirements at the time of examination
14. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 02/2026 Recommended next testing period:	

Người Thực Hiện
Executor

Đoàn Nguyễn Huy Thắng



Nguyễn Quốc Hoàn



TN/QT-C/M061

Ban hành lần 2



CÔNG TY
Số/ No: 0315916621/2025/TN-ETSC
KIỂM ĐỊNH VÀ THI
NGHIỆM ĐIỆN

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
CERTIFICATE OF TESTING

Ngày/ Date: 17/02/2025
Trang/ Page: 1/2

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1
Content of measured results 10 page 1

Stt No	Đo các thông số <i>Measure the parameters</i>		Pha A <i>Phase A</i>	Pha B <i>Phase B</i>	Pha C <i>Phase C</i>	Yêu Cầu <i>Request</i>	Kết quả <i>Result</i>
1	Điện áp vận hành/ <i>Operating voltage</i>		236,6	236,7	238,0	209÷242V	Đạt/ <i>Pass</i>
2	Tần số vận hành/ <i>Operating frequency</i>		49,901			49÷51 Hz	Đạt/ <i>Pass</i>
3	Xâm nhập của dòng điện một chiều/ <i>Penetration of direct current</i>		0,320	0,322	0,267	%I _{dc} ≤ 0,5%	Đạt/ <i>Pass</i>
4	Sóng hài của điện áp/ <i>Harmonics of voltage</i>	Tổng/ <i>Total (THD)</i>	4,99	4,98	4,97	+ THD ≤ 5%	Đạt/ <i>Pass</i>
		Bậc 3 <i>Level 3</i>	0,45	0,07	0,73	+ H(3) ≤ 3%	Đạt/ <i>Pass</i>
		Bậc 5 <i>Level 5</i>	2,49	2,96	2,95	+ H(5) ≤ 3%	Đạt/ <i>Pass</i>
		Bậc 7 <i>Level 7</i>	2,11	1,90	1,89	+ H(7) ≤ 3%	Đạt/ <i>Pass</i>
5	Sóng hài của dòng điện/ <i>Harmonics of currents</i>	Tổng/ <i>Total (TDD)</i>	3,86	3,22	3,40	+ TDD ≤ 5%	Đạt/ <i>Pass</i>
		Bậc 3 <i>Level 3</i>	1,60	0,26	1,36	+ H(3) ≤ 4%	Đạt/ <i>Pass</i>
		Bậc 5 <i>Level 5</i>	1,80	0,80	1,97	+ H(5) ≤ 4%	Đạt/ <i>Pass</i>
		Bậc 7 <i>Level 7</i>	1,00	0,31	0,85	+ H(7) ≤ 4%	Đạt/ <i>Pass</i>
6	Nhấp nháy điện áp/ <i>Flashing voltage</i>	P _{st}	0,144	0,160	0,146	P _{st} ≤ 1	Đạt/ <i>Pass</i>
		P _{lt}	0,137	0,143	0,140	P _{lt} ≤ 0,8	Đạt/ <i>Pass</i>
7	Thành phần thứ tự nghịch của điện áp pha/ <i>Inverse sequence voltage component</i>		0,20			%V _{neg} ≤ 5%	Đạt/ <i>Pass</i>
8	Hệ số Công suất/ <i>Power factor</i>		1,00	1,00	1,00	PF ≥ 0,95	Đạt/ <i>Pass</i>
9	Nối đất/ <i>Grounding</i>		Tiếp đất trực tiếp/ <i>Ground directly</i>				